

Bản án số: **10/2023/HS-ST**
Ngày 12/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hùng;

Ông Doanh Thiêm Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Đồng Quốc C; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1988 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đồng Văn K, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 18/11/2022, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa:

Ông Sầm Đức Tùng – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 15/11/2022 tại đường liên thôn thuộc thôn D, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn phát hiện và lập biên bản bắt quả tang đối với Đồng Quốc C, sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 01 gói nhỏ chất màu trắng được gói bằng hai lớp, lớp ngoài là lớp nilon trong suốt có nền chữ màu xanh, lớp bên trong là lớp giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng do C tự nguyện giao nộp từ trong túi quần đằng trước bên trái C đang mặc (tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu G1). Tạm giữ của C 01 chiếc điện thoại di động và 01 xe mô tô.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 15/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, công trình phụ cận có liên quan đối với Đồng Quốc C tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả: Không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và thử phản ứng phát hiện chất ma túy đối với gói ma túy thu giữ khi bắt quả tang Đồng Quốc C, sau đó đã tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy trong phong bì ký hiệu B1 để gửi trung cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,11g (không thấy mùi một gam)*”.

Quá trình điều tra, truy tố, Đồng Quốc C khai nhận: Số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ ngày 15/11/2022 là của bị cáo, do bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân, cụ thể: Do bản thân là người nghiện ma túy nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số đăng ký 97F6-1875 đi đến khu vực cầu thuộc Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây, C gặp và mua được 01 (một) gói nhỏ ma túy với một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với số tiền 200.000 đồng, mua được ma túy xong C cầm ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà, trên đường về C dừng xe và cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc trên người. Khi đi đến thôn D, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì C bị cơ quan công an yêu cầu dừng xe lại kiểm tra và C đã tự nguyện giao nộp tang vật là ma túy vừa mua được.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSNS, ngày 17/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Đồng Quốc C về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo

quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

***Về trách nhiệm hình sự:**

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 18/11/2022.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

***Về xử lý vật chứng:** Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu T200; 01 phong bì niêm phong bên trong có giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Đồng Quốc C, ký hiệu B2; Phong bì niêm phong cũ đựng trong phong bì ký hiệu B3.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của bị cáo Đồng Quốc C ngày 15/11/2022 đựng trong phong bì ký hiệu B3;

- Trả lại cho bà Hoàng Thị Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius mà đồ đen, đã qua sử dụng biển số đăng ký 97F6-1875 (kèm theo giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0017911).

***Về Án phí:** Đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa có bản bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt áp dụng. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại bị cáo chiếc điện thoại và tuyên trả cho bà Hoàng Thị Q chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bản bào chữa của người bào chữa; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. LỜI sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị Q có đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bà chiếc xe mô tô là tang vật trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 15/11/2022 tại đường liên thôn thuộc thôn D, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn phát hiện và lập biên bản bắt quả tang đối với Đồng Quốc C, sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 01 gói nhỏ ma túy (heroine) có khối lượng 0,11 gam mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 262/KL-KTHS- ngày 21/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“Mẫu chất dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,11g (không thấy mười một gam)”*.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...;

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và Điều luật mà kiểm sát viên và người bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Đồng Văn K được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn tặng bằng khen vì có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 của Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan:

5.1. Đối với người đàn ông không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 15/11/2022, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của hai người đàn ông này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở làm rõ, xử lý.

5.2. Đối với bà Hoàng Thị Q, mẹ đẻ của C là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô mà bị cáo C đã sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định bà Q không biết việc C sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy vào ngày 15/11/2022 nên cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với hành vi của bà Q.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ ký hiệu T200. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong có giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Đồng Quốc C ký hiệu B2. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong có 01 chiếc điện thoại di động tạm giữ của Đồng Quốc C ngày 15/11/2022 và phong bì niêm phong cũ thu giữ ký hiệu B3. Xét cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại, còn chiếc phong bì cũ xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc xe mô tô BKS: 97F6-1875; Nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu sơn đỏ đen; Số khung: RLCS5C6107Y137934; Số máy: 5C61-137934, xe đã qua sử dụng (kèm theo giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0017911, tên đăng ký Ma Thị L, biển số đăng ký 97F6-1875). Xét đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Hoàng Thị Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bà Q.

[7] Về án phí:

Xét thấy bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Quốc C phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đồng Quốc C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 18/11/2022).

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong, bên trong có mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ ký hiệu T200;

- 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong có giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Đồng Quốc C ký hiệu B2;

- Phong bì cũ đựng trong phong bì ký hiệu B3.

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại đựng trong chiếc phong bì ký hiệu B3.

3.3. Trả lại cho bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1966, địa chỉ thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 01 chiếc xe mô tô BKS: 97F6-1875; Nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu sơn đỏ đen; Số khung: RLCS5C6107Y137934; Số máy: 5C61-137934, xe đã qua sử dụng (kèm theo giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0017911, tên đăng ký Ma Thị L, biển số đăng ký 97F6-1875).

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/02/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Hoàng Thị Huyền

Nguyễn Thái Công

